

CHƯƠNG

17

Bạn có nên mua quyền giao dịch chứng khoán, cổ phiếu Nasdaq, cổ phiếu mới phát hành, trái phiếu khả chuyển, cổ phiếu nước ngoài...?

Có lẽ bạn đang tự hỏi tại sao tôi lại đề cập tất cả những vấn đề này chỉ trong một chương. Hầu hết chúng đều là những hoạt động phức tạp, và do đó có vẻ như cần nhiều “đất” hơn để giải thích. Tuy nhiên, trong đa số trường hợp, tôi không tham gia vào những thể loại đầu tư này. Theo kinh nghiệm của tôi thì mặc dù đôi khi chúng cũng đáng giá, nhưng trong đa số trường hợp chúng thường tỏ ra rất mạo hiểm, thiếu an toàn, và/hoặc không bỏ với thời gian và công sức mà bạn phải bỏ ra. Dù vậy, một số bạn đọc sẽ vẫn cảm thấy tò mò về chúng. Trước khi đầu tư, bạn phải biết mình đang tham gia vào việc gì. Đừng bao giờ nhảy xuống ao trước khi bạn biết nó sâu bao nhiêu.

Quyền giao dịch chứng khoán là gì và bạn có nên đầu tư vào chúng?

Quyền giao dịch chứng khoán là một phương tiện đầu tư theo đó bạn mua các quyền (tức các hợp đồng) mua (“gọi”) hoặc bán (“đặt”) một cổ phiếu, chỉ số chứng khoán, hoặc các mặt hàng khác tại một mức giá cụ thể trong một thời hạn cụ thể, gọi là “hạn giao dịch.” Quyền giao dịch cổ phiếu mang tính đầu cơ rất cao và tiềm ẩn rủi ro lớn hơn rất nhiều so với cổ phiếu thông thường. Do đó, hầu hết các nhà đầu tư không nên mua hoặc bán quyền giao dịch cổ phiếu. Các nhà đầu tư thành công trước tiên phải học cách giảm thiểu mức độ rủi ro trong đầu tư của mình chứ không phải làm tăng nó lên. Sau khi một người đã chứng minh được rằng anh hoặc cô ta có thể kiếm lời bằng cổ phiếu phổ thông và có đủ kiến thức đầu tư cũng như kinh nghiệm thực tế, đến khi đó việc mua bán các quyền giao dịch một cách hạn chế có thể được cân nhắc một cách thận trọng.

Quyền giao dịch cổ phiếu giống như một ván bài “được ăn cả, ngã về không.” Nếu bạn mua một quyền “gọi” (tức quyền mua) cổ phiếu General Motors trong ba tháng, bạn sẽ trả một khoản phí để được phép mua 100 cổ phần General Motors tại một mức giá nhất định trong vòng ba tháng tới. Khi mua quyền gọi, bạn mong đợi giá của cổ phiếu tăng lên, vì vậy nếu một cổ phiếu hiện đang giao dịch ở giá 95 đô-la, bạn có thể mua một quyền gọi tại mức giá 100 đô-la. Nếu cổ phiếu tăng lên 130 đô-la trong ba tháng (và bạn chưa bán quyền giao dịch của mình), bạn có thể thực hiện quyền và bỏ túi 30 đô-la chênh lệch trừ đi khoản phí đã phải trả. Ngược lại, nếu ba tháng đã trôi qua mà cổ phiếu GM không vận hành như mong đợi, bạn sẽ không thực hiện quyền, nó sẽ hết hạn và bạn mất khoản phí. Chắc bạn đã đoán ra, quyền “đặt” (tức quyền bán) được tiến hành theo kiểu cách tương tự, ngoại trừ việc bạn “đặt cược” vào “cửa” giá cổ phiếu sẽ giảm thay vì tăng.

Hạn chế rủi ro khi mua bán quyền giao dịch

Nếu bạn đang cân nhắc mua bán quyền giao dịch chứng khoán, bạn cần phải giới hạn tỉ lệ tổng vốn đầu tư vào đó. Một giới hạn hợp lý là 10% tới 15%. Bạn cũng cần áp dụng một quy tắc về dự định cắt giảm thiệt hại ở tỉ lệ nào. Tỉ lệ thiệt hại cần cắt bỏ thường sẽ cao hơn 8% do các quyền giao dịch bất ổn hơn nhiều so với cổ phiếu. Nếu quyền giao dịch dao động nhanh gấp ba lần cổ phiếu, thì có thể 20% tới 25% là tỉ lệ thiệt hại tối đa có thể chịu đựng. Về phía lợi nhuận, có thể bạn nên cân nhắc một quy luật rằng bạn đã thu gặt hết lợi nhuận khi giá của quyền giao dịch tăng lên 50% tới 75%.

Một số khía cạnh của quyền giao dịch đưa ra những thách thức. Mua quyền giao dịch trong khi giá của nó có thể bị tác động mạnh vì những thay đổi của quy luật cung cầu do lượng giao dịch quá “mỏng” hoặc độ “loãng” quá thấp có thể sẽ gây rắc rối. Một khả năng gây rắc rối khác là các quyền giao dịch có thể bị đẩy giá lên cao một cách giả tạo và nhất thời do biến động ngắn hạn của giá cổ phiếu hoặc của thị trường chung.

Chỉ mua cổ phiếu tốt nhất

Khi tôi mua quyền giao dịch, điều rất hiếm khi xảy ra, tôi thích mua quyền giao dịch của những cổ phiếu ấn tượng và có thành tích tốt nhất, mặc dù khoản phí mà bạn phải trả sẽ cao hơn. Một lần nữa, bạn muốn quyền giao dịch những cổ phiếu tốt nhất chứ không phải rẻ nhất. Bí quyết kiếm tiền qua quyền giao dịch cũng không có gì khác so với qua cổ phiếu. Bạn phải phân tích và lựa chọn đúng cổ phiếu và đúng thời điểm. Do vậy, bạn phải áp dụng công thức CAN SLIM và chọn cổ phiếu tốt nhất tại thời điểm tốt nhất. Nếu bạn làm như thế và nếu bạn đúng, giá của quyền giao dịch sẽ tăng lên theo giá của cổ phiếu, ngoại trừ việc quyền giao dịch sẽ tăng giá nhanh hơn nhiều theo nguyên tắc đòn bẩy.

Với việc chỉ mua quyền giao dịch những cổ phiếu tốt nhất, bạn cũng giảm thiểu được “độ chênh giá” do độ “loãng” thấp. (Độ chênh giá là khoảng cách biệt giữa mức giá mà bạn muốn mua với mức giá mà bạn phải trả trong thực tế khi thực hiện lệnh. Cổ phiếu càng “loãng” thì độ chênh giá càng thấp.) Với những cổ phiếu có độ loãng thấp (tức những cổ phiếu huy động vốn nhỏ), độ chênh giá có thể càng nhiều, và hoàn toàn có thể làm bạn thua lỗ. Trong một số trường hợp, nếu chỉ mua một vài hợp đồng, bạn có thể chứng kiến tỉ lệ chênh giá lên đến 20%. Mua quyền giao dịch của những cổ phiếu giá thấp, độ loãng thấp cũng tương tự như trò chơi carnival, trong đó bạn phải đánh ngã tất cả mọi chai sữa cùng một lúc. Đó là một trò chơi bịp bợm. Việc bán quyền giao dịch cũng sẽ rủi ro không kém đối với một cổ phiếu “mỏng” (huy động vốn nhỏ).

Trong một giai đoạn thị trường suy thoái, bạn có thể cân nhắc việc mua các quyền giao dịch “đặt” của từng cổ phiếu riêng biệt hoặc của một chỉ số chứng khoán lớn như S&P, cùng với việc bán khống cổ phần của các cổ phiếu phổ thông. Bạn không cần phải có hướng giá đi lên để giao dịch chứng khoán khi chọn quyền giao dịch đặt. Đôi khi quy luật giá hướng lên dành cho các cổ phiếu bán khống được liệt kê ở sàn giao dịch hoặc công ty môi giới của bạn không thể cho mượn cổ phiếu khiến việc bán khống trở nên khó khăn hơn so với mua quyền giao dịch đặt.

Nói chung việc mua quyền giao dịch đặt trong một giai đoạn thị trường tăng trưởng là không khôn ngoan. Tại sao bạn lại muốn làm con cá duy nhất cố bơi ngược dòng kia chứ?

Nếu bạn nghĩ một cổ phiếu đang lên giá và đã đúng lúc để mua, hãy mua nó, hoặc mua một quyền giao dịch dài hạn và đưa lệnh của bạn vào thị trường chung. Nếu đã đến lúc phải bán, hãy bán ở thị trường chung. Thị trường dành riêng cho các quyền giao dịch thường mỏng hơn và không loãng bằng bản thân cổ phiếu thật.

Nhiều nhà kinh doanh quyền giao dịch nghiệp dư thường đặt ra mức giá giới hạn trong lệnh của họ. Một khi đã hình thành thói quen đặt ra các mức giá giới hạn, họ sẽ mãi mãi thay đổi các mức giá giới hạn đó khi giá ngày càng rời xa khỏi các giới hạn. Thật khó mà duy trì sự phán xét tỉnh táo khi mà bạn cứ phải lo lắng về việc thay đổi các mức giá giới hạn từng $1/8$, $1/4$, và $1/2$ điểm (hoặc các giá trị thập phân tương ứng của chúng). Khi cuối cùng bạn chọn được một cổ phiếu thắng lợi lớn trong năm, cổ phiếu sẽ tăng giá gấp ba lần, bạn sẽ đánh mất cơ hội bởi lẽ bạn đã đặt lệnh với mức giá giới hạn thấp hơn giá thật của thị trường $1/4$ điểm.

Bạn không bao giờ kiếm được những khoản lợi nhuận lớn trên thị trường chứng khoán chỉ với $1/8$ hay $1/4$ điểm. Bạn còn có thể bị lỗ nặng khi chứng khoán của bạn gặp phải rắc rối và bạn thất bại trong việc bán cổ phiếu và rút chân ra vì đã đặt mức giá giới hạn cho lệnh bán của mình. Mục tiêu của bạn là đúng với những biến động lớn chứ không phải với những biến động nhỏ nhoi này.

Quyền giao dịch ngắn hạn mang tính rủi ro cao hơn

Nếu có mua quyền giao dịch chứng khoán, tốt hơn bạn nên chọn với những thời hạn dài, chẳng hạn như 6 tháng. Điều này sẽ giảm thiểu nguy cơ quyền giao dịch của bạn hết hạn trước khi cổ phiếu mà bạn chọn có cơ hội thể hiện mình. Bây giờ để tôi nói với bạn điều này, bạn nghĩ hầu hết các nhà đầu tư thường làm gì? Tất nhiên là họ mua các quyền giao dịch ngắn hạn – từ 30 tới 90 ngày – vì những quyền giao dịch đó rẻ hơn và có biến động giá nhanh hơn theo cả hai chiều lên và xuống!

Vấn đề với các quyền giao dịch ngắn hạn là bạn có thể chọn đúng cổ phiếu, nhưng thị trường chung có thể đang rơi vào một đợt suy thoái trung bình, và tất cả mọi cổ phiếu có thể đều xuống giá vào cuối thời hạn quá ngắn ngủi, thế là bạn mất hết

quyền giao dịch của mình vì thị trường chung. Đây cũng là lý do bạn sẽ muốn kéo dài khoảng cách giữa các ngày mua và hạn giao dịch qua nhiều tháng.

Giữ cho việc mua bán quyền giao dịch đơn giản

Một điều bạn cần luôn luôn ghi nhớ là bạn phải giữ cho hoạt động đầu tư của mình đơn giản hết mức có thể. Đừng để ai đó “dụ dỗ” bạn tham gia đầu tư những thứ như “hợp đồng mua một bán hai,” “hợp đồng hai chiều cùng giá,” và “hợp đồng hai chiều.”

“*Hợp đồng mua một bán hai*” là một hình thức quyền giao dịch truyền thống kết hợp một lệnh “gọi” với hai lệnh “đặt” của cùng một loại chứng khoán, tại cùng một mức giá và có cùng thời hạn giao dịch (tính theo ngày). Mức phí thấp hơn so với mua độc lập từng quyền giao dịch.

“*Hợp đồng hai chiều cùng giá*” có hai loại ngắn và dài hạn. Hợp đồng hai chiều cùng giá dài hạn bao gồm một lệnh gọi và một lệnh đặt dài hạn của cùng một chứng khoán, tại cùng mức giá và có cùng *tháng* hết hạn giao dịch. Một “hợp đồng hai chiều cùng giá” ngắn hạn bao gồm một lệnh gọi và một lệnh đặt ngắn hạn của cùng chứng khoán, tại cùng mức giá và có cùng tháng hết hạn giao dịch.

“*Hợp đồng hai chiều,*” là hợp đồng mua và bán các quyền giao dịch có cùng thời hạn.

Chọn đúng dù chỉ một cổ phiếu hoặc quyền giao dịch đang tăng trưởng là điều rất khó. Nếu bạn cảm thấy hoang mang và bắt đầu “đánh cả hai cửa” (dù là ngắn hạn hay dài hạn), bạn tin hay không thì tùy, nhưng bạn có thể thua ở cả hai cửa. Cụ thể là, nếu một cổ phiếu lên giá, bạn có thể bán sớm quyền “đặt” để giảm thiểu thiệt hại, để rồi sau đó chứng kiến cổ phiếu đổi hướng đi xuống, còn bạn thì thua lỗ trên lệnh “gọi.” Điều ngược lại cũng có thể xảy ra. Đây là một trò chơi tâm lý rất nguy hiểm mà có lẽ bạn nên tránh.

Bạn có nên viết quyền giao dịch chứng khoán?

Viết quyền giao dịch chứng khoán là một câu chuyện hoàn toàn khác với mua quyền giao dịch. Bản thân tôi không bị hấp dẫn nhiều bởi chiến thuật viết quyền giao dịch cổ phiếu.

Người viết một quyền “gọi” sẽ nhận được một khoản phí hoặc thù lao nhỏ đổi lại việc trao cho người khác (tức người mua) quyền “gọi” và mua cổ phiếu của người viết tại một mức giá nhất định, trong một thời hạn nhất định. Trong những giai đoạn tăng trưởng, tôi thích đóng vai người mua các quyền “gọi” hơn là người viết (tức người bán). Còn trong những giai đoạn suy thoái, tôi chỉ ngồi ngoài hoặc bán khống.

Người viết quyền gọi chỉ bỏ túi một khoản phí nhỏ và, đổi lại, thường bị khóa chặt trong suốt thời hạn thực hiện quyền đó. Lỡ cổ phiếu gặp rắc rối và rớt giá mạnh thì sao? Khoản phí nhỏ chắc chắn không đủ để bù lỗ. Dĩ nhiên là có những thủ đoạn mà người viết có thể áp dụng, chẳng hạn như mua một quyền “đặt” của cùng cổ phiếu đó để phòng vệ, nhưng khi đó vấn đề trở nên quá rắc rối và người viết có thể rơi vào tình trạng “cù cưa” không ngã ngũ.

Thế nếu cổ phiếu tăng giá gấp đôi thì sao? Người viết sẽ bị mất số cổ phiếu và đổi lại một khoản phí tương đối nhỏ là đánh mất tất cả cơ hội thu lợi lớn. Tại sao lại mạo hiểm tham gia thị trường chứng khoán chỉ để thu về những khoản lợi tức nhỏ nhoi trong khi không có cơ hội thu hoạch lớn? Đây không phải là lý do bạn sẽ nghe được từ số đông mọi người, nhưng một lần nữa những điều mà đại đa số nói hoặc làm ở thị trường chứng khoán thường không đáng quan tâm.

Viết các quyền “gọi khống,” theo tôi là việc làm còn ngu ngốc hơn. Người viết “quyền gọi khống” sẽ nhận được một khoản phí nhỏ để viết quyền mua một cổ phiếu mà anh ta không sở hữu, vì vậy sẽ chẳng có gì bảo vệ cho anh ta một khi cổ phiếu đó “trở chứng.”

Có thể những nhà đầu tư lớn đang gặp rắc rối trong việc làm cho nguồn vốn đầu tư của mình sinh lợi trong thời gian gần đây muốn tìm cách bổ sung chút ít giá trị bằng cách viết những quyền giao dịch ngắn hạn với những cổ phiếu mà họ đang sở hữu và cảm thấy giá đã lên quá cao. Tuy nhiên, tôi luôn luôn nghi ngờ những phương pháp kiếm tiền có vẻ quá dễ. Có rất ít “bữa trưa miễn phí” trên thị trường chứng khoán, bạn biết đấy!

Những cơ hội tuyệt vời với cổ phiếu Nasdaq

Cổ phiếu Nasdaq không được giao dịch tại một sàn giao dịch niêm yết mà được giao dịch qua hệ thống máy tính. Thị trường này trong những năm gần đây đã nổi bật lên với rất nhiều các ECN (Electronic Communication Networks – mạng giao tiếp điện tử) như Instinet, SelectNet, Redibook, Archipelago, giúp người bán và người mua tiếp xúc với nhau trong mỗi mạng, và qua đó các lệnh giao dịch có thể được định tuyến và thực thi. Nasdaq là một sân chơi đặc biệt, thông thường dành cho những công ty mới, ít danh tiếng. Nhưng hiện nay ngay cả những công ty nổi tiếng ở NYSE cũng hoạt động mạnh trên thị trường Nasdaq. Ngoài ra, những cái tổ trong suốt thập niên 1990 đã xóa bỏ những nhược điểm từng đe dọa Nasdaq.

Thông thường có hàng trăm cổ phiếu tăng tiến mới hấp dẫn trên thị trường Nasdaq. Đó cũng là máu nhà của một số trong những công ty lớn nhất Hoa Kỳ. Chắc chắn bạn nên cân nhắc việc mua những cổ phiếu Nasdaq chất lượng cao được các tổ chức bảo trợ và thỏa mãn các quy tắc CAN SLIM.

Đôi khi các chứng khoán giao dịch qua máy tính có thể có độ loãng thấp hơn trong những giai đoạn thị trường rất xấu. Trong những giai đoạn thị trường quá xấu, một số nhà môi giới qua mạng không thiết lập thị trường nữa hoặc trả lời điện thoại rất chậm chạp khi bạn cần liên lạc. Những luật xử lý lệnh giao

dịch mới, mạng Internet, và các mạng ECN cạnh tranh đã giúp giải quyết rất ráo vấn đề này.

Để có được độ linh hoạt và an toàn tối đa, điều mang ý nghĩa sống còn là duy trì khả năng tiêu thụ trong mọi khoản đầu tư của bạn, bất chấp chúng được giao dịch tại NYSE hay trên hệ thống Nasdaq. Một cổ phiếu phổ thông có bảo trợ tổ chức với khối lượng giao dịch lớn hơn mức bình quân hàng ngày là thành lũy phòng ngự hiệu quả nhất của bạn trước một thị trường bất kham.

Bạn có nên mua những cổ phiếu niêm yết lần đầu (IPO)?

IPO – Initial Public Offering, là một công ty lần đầu tiên niêm yết cổ phiếu công khai. Thông thường tôi không khuyến khích các nhà đầu tư mua cổ phiếu IPO. Có một số lý do giải thích cho điều này.

Trong số rất nhiều cổ phiếu IPO được niêm yết hàng năm, chỉ có một vài cổ phiếu thực sự chất lượng. Những cổ phiếu chất lượng cao đó sẽ có nhu cầu rất lớn tạo ra bởi các tổ chức (những người đầu tiên đầu tư vào chúng) nên cho dù có thể mua được chẳng nữa thì cũng chỉ có thể nhận được một phần chia rất nhỏ. Thực tế là nếu bạn, với tư cách là một nhà đầu tư cá nhân, có thể có được tất cả số cổ phần mà bạn muốn, thì có lẽ những cổ phiếu IPO này không đáng sở hữu.

Mạng Internet và một số nhà môi giới chứng khoán giá rẻ đã giúp các nhà đầu tư cá nhân dễ tiếp cận các cổ phiếu IPO hơn, tuy vậy một số nhà môi giới đặt ra giới hạn thời gian tối thiểu bạn phải giữ cổ phiếu (không được bán) sau khi công ty niêm yết. Đây là một điều kiện nguy hiểm vì sẽ không thể rút chân ra khi bạn muốn. Có thể bạn còn nhớ trong cơn cuồng loạn của các IPO trong năm 1999 và đầu năm 2000, một số cổ phiếu mới đã bay vọt lên như tên lửa trong một hoặc hai ngày đầu giao dịch để rồi sụp đổ và không thể phục hồi.

Nhiều IPO được cố tình bán ra ở mức thấp hơn giá trị thật và do

đó tăng vọt trong ngày giao dịch đầu tiên, nhưng không ít cổ phiếu trong số chúng sau đó đã lên giá quá cao và rơi trở xuống. Vì các IPO không có lịch sử giao dịch nên bạn không thể biết chắc là chúng đã tăng giá quá cao hay chưa. Trong đa số trường hợp, khu vực đầu tư mang tính suy đoán này nên chừa lại cho các nhà đầu tư có kinh nghiệm, những người có điều kiện tiếp xúc với các thông tin nghiên cứu sâu cần thiết và có thể chia sẻ tỉ lệ rủi ro của các mặt hàng mới với nhiều khoản đầu tư đa dạng khác của họ.

Không cần phải nói thêm rằng bạn không thể mua một cổ phiếu mới khi nó còn thơ ấu. Thời điểm an toàn nhất để mua một IPO là khi nó đột phá lên sau đợt điều chỉnh và xây dựng nền tảng đầu tiên. Sau khi mặt hàng mới đã được giao dịch trên thị trường từ 2 – 3 tháng trở lên, bạn đã có trong tay dữ liệu quý giá về giá cả và khối lượng giao dịch của nó để đánh giá hoàn cảnh hiện tại. Luôn luôn sẽ có những công ty ngoại hạng với những sản phẩm mới ưu việt, lợi tức hiện tại tăng mạnh để cân nhắc lựa chọn từ danh sách dài những mặt hàng mới được niêm yết từ 3 tháng tới 3 năm trước. (Chuyên trang “Nước Mỹ mới” trên *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* sẽ giúp bạn khảo sát hầu như tất cả chúng. Bạn có thể mua những bài nghiên cứu về các công ty trong quá khứ với một mức phí nhỏ trên investors.com.)

Các nhà đầu tư có kinh nghiệm và hiểu biết những kỹ thuật lựa chọn và xác định thời điểm chính xác dứt khoát nên cân nhắc mua những mặt hàng mới khi chúng thành lập các khuôn mẫu đúng đắn. Chúng có thể là một nguồn cung cấp những ý tưởng mới dồi dào nếu được xử lý đúng cách. Hầu hết những cổ phiếu thắng lợi lớn nhất trong những năm gần đây đều mới được niêm yết trong khoảng 8 năm trở lại. Dù vậy, các mặt hàng mới có thể kém ổn định hơn và đôi khi phải trải qua những đợt điều chỉnh nặng nề trong những giai đoạn thị trường khó khăn. Điều này thường xảy ra sau một thời gian phát triển cuồng loạn của thị trường IPO khi tất cả mọi mặt hàng mới đều có vẻ là “hàng nóng.” Ví dụ, những cuộc bùng nổ các mặt hàng mới vào đầu thập

niên 1960 và đầu năm 1983, cũng như những giai đoạn cuối 1999 – đầu 2000, gần như luôn luôn kéo theo một giai đoạn suy thoái.

Nên Quốc Hội, tại thời điểm những dòng này được viết vào năm 2002, một lần nữa hạ thấp mức thuế đầu tư tài chính để tạo ra sự thúc đẩy mạnh mẽ việc hình thành hàng nghìn công ty mới, phát triển nhanh. Cuộc nghiên cứu của chúng tôi đã chứng minh 80% số cổ phiếu đạt thành tích tốt trong thập niên 1980 và 1990 là những cổ phiếu mới được niêm yết công khai vài năm trước đó. Nước Mỹ hiện nay cần nối lại dòng chảy các công ty mới nhằm khơi nguồn cho những phát minh và các ngành công nghiệp mới... và từ đó sẽ tạo ra một nền kinh tế mạnh hơn, nhiều việc làm hơn, nhiều người đóng thuế hơn. Washington không bao giờ “lỡ” khi cắt giảm thuế đầu tư tài chính. Đó là việc làm cần thiết để nhóm lại và thổi bùng lên ngọn lửa của thị trường IPO và nền kinh tế Hoa Kỳ sau cuộc suy thoái trầm trọng trong lĩnh vực công nghệ cao trong các năm 2000 và 2001.

Trái phiếu khả chuyển là gì và bạn có nên đầu tư vào chúng?

Một trái phiếu khả chuyển cho phép bạn trao đổi (hay chuyển) trái phiếu của mình thành một thể loại đầu tư khác, điển hình là cổ phiếu phổ thông, tại một mức giá đã được xác định từ trước. Trái phiếu khả chuyển mang lại thu nhập cao hơn một chút cho cổ đông so với cổ phiếu phổ thông, cùng với triển vọng về một số lợi tức thường đi kèm theo cổ phiếu.

Trên lý thuyết thì một trái phiếu khả chuyển sẽ tăng giá với tốc độ ngang bằng cổ phiếu phổ thông nhưng sẽ giảm giá chậm hơn và ít hơn trong những đợt suy thoái. Tuy nhiên, cũng như đối với mọi lý thuyết khác, thực tế có thể diễn ra không giống như vậy. Ngoài ra còn có câu hỏi về độ loãng cần phải xem xét, do nhiều trái phiếu khả chuyển có thể bị khô kiệt trong những giai đoạn thị trường cực kỳ khó khăn.

Đôi khi các nhà đầu tư bị cuốn hút vào mặt hàng trung gian

này vì họ có thể vay vốn rất nhiều và tăng cường sức mạnh của họ (tăng thêm mãi lực). Điều này chỉ làm gia tăng tỉ lệ rủi ro của bạn. Việc tăng cường sức mạnh quá nhiều có thể sẽ nguy hiểm. Chính vì lý do này nên tôi không khuyến khích đa số nhà đầu tư mua trái phiếu khả chuyển.

Bạn có nên đầu tư vào những chứng khoán miễn thuế?

Nhà đầu tư bình thường không nên sử dụng phương tiện đầu tư kể trên (IRA, kế hoạch 401(k), và KEOGH có thể chấp nhận), trong đó phổ biến nhất là trái phiếu đô thị. Việc quan tâm quá nhiều tới mức thuế có thể gây nhầm lẫn và phủ bóng mờ lên quá trình đánh giá đầu tư bình thường. Lý lẽ thông thường cũng sẽ mách bảo bạn rằng nếu đầu tư vào các chứng khoán miễn thuế, khả năng IRS có thể quyết định kiểm toán khai báo thuế của bạn sẽ tăng lên rất nhiều.

Những người tìm kiếm quá nhiều lợi thế về mặt thuế suất thường xuyên kết thúc với việc đầu tư vào những dự án đáng ngờ hoặc mạo hiểm. Phải luôn cân nhắc quyết định đầu tư trước rồi sau đó mới tới vấn đề thuế. Điều này đặc biệt đúng trong thiên niên kỷ mới, một môi trường có thuế suất thấp hơn. Một trong những thuận lợi về thuế trong suốt thập niên 1980 và 1990 là sự cắt giảm lãi suất lợi tức tư bản.

Đây là Hoa Kỳ, nơi bất cứ ai thực sự làm việc nghiêm túc đều có thể thành công trong đầu tư. Hãy học cách tạo ra một lợi nhuận ròng, và khi bạn làm được điều đó, hãy tỏ ra hạnh phúc thay vì than vãn về việc phải đóng thuế vì có lãi. Hay bạn muốn giữ lấy cổ phiếu cho đến khi nào bị lỗ để khỏi phải đóng thuế? Bạn cần nhận thức ngay từ đầu rằng Chú Sam sẽ luôn luôn là cộng sự của bạn, và chú sẽ nhận phần chia của mình từ lương và từ lợi tức đầu tư của bạn.

Tôi chưa bao giờ mua một chứng khoán miễn thuế. Điều này cho phép tôi tự do tập trung vào tìm kiếm những cơ hội đầu tư

tốt nhất có thể. Khi những khoản đầu tư này sinh lợi, tôi cũng đóng thuế như mọi người khác.

Bạn có nên đầu tư vào cổ phiếu thu nhập?

Cổ phiếu thu nhập là những cổ phiếu chia cổ tức ở mức cao và thường xuyên, cung cấp một khoản thu nhập chịu thuế cho cổ đông. Những cổ phiếu này thường góp mặt trong các ngành công nghiệp “phòng ngự,” chẳng hạn như sản phẩm tiện ích hoặc ngân hàng. Đa số mọi người không nên mua cổ phiếu phổ thông chỉ vì cổ tức hoặc thu nhập của chúng.

Người ta nghĩ rằng các cổ phiếu thu nhập mang tính ổn định cao và chỉ cần ngồi yên mà giữ chúng vì bạn luôn luôn nhận được những khoản chia cổ tức. Hãy thử hỏi chuyện bất cứ nhà đầu tư nào từng lỗ nặng với Ngân hàng Continental Illinois năm 1984 khi cổ phiếu của nó rơi từ 25 đô-la xuống 2 đô-la, hoặc với các công ty sản xuất dụng cụ điện bị vướng vào những rắc rối của kế hoạch năng lượng hạt nhân. Nhà đầu tư bị thiệt hại khi cổ phiếu sản phẩm điện dân nhào xuống trong năm 1994, và điều tương tự cũng đã xảy ra khi ngành sản phẩm tiện ích sụp đổ ở California trong năm 2001. Theo lý thuyết, các cổ phiếu thu nhập sẽ an toàn hơn, nhưng bạn đừng lầm tưởng rằng chúng không thể bị giảm giá mạnh. Trong hai năm 1999-2000, AT&T đã rớt giá từ 60 đô-la xuống dưới 20 đô-la.

Nếu bạn mua cổ phiếu thu nhập, đừng cố mua cổ phiếu có mức chia cổ tức cao nhất. Cách tiếp cận đó nhiều khả năng đưa bạn tới với những cổ phiếu rủi ro lớn và chất lượng thấp. Cố tìm một mức chia cổ tức 2% hoặc 3% mỗi quý có thể khiến bạn bị thua lỗ lớn. Một công ty cũng có quyền, và có thể ngừng chia cổ tức nếu lợi nhuận trên cổ phần không đủ bù đắp cho khoản chia cổ tức đó, và bạn sẽ mất khoản thu nhập mà bạn mong đợi sẽ nhận được.

Nếu cần có nguồn thu nhập, lời khuyên của tôi là tập trung vào những cổ phiếu tốt nhất và đơn giản là rút dần 6% hoặc 7%

vốn đầu tư mỗi năm để chi tiêu. Bạn có thể bán ra một ít cổ phiếu và rút khoảng 1,5% mỗi quý. Rút vốn với tỉ lệ cao hơn không được khuyến khích, vì sẽ có lúc điều đó có thể làm suy kiệt nguồn vốn cơ bản của bạn.

Chúng nhận quyền mua cổ phần là gì và đầu tư vào chúng an toàn không?

Chúng nhận quyền mua cổ phần là một phương tiện đầu tư cho phép bạn mua một số lượng cổ phiếu xác định tại một mức giá xác định, đôi khi trong một thời hạn cụ thể, nhưng thông thường chúng không có giới hạn về thời gian. Nhiều giấy chứng nhận có giá rất rẻ và điều này khiến chúng có vẻ rất hấp dẫn.

Tuy nhiên, đa số nhà đầu tư nên tránh xa những giấy chứng nhận giá rẻ. Đây là một lĩnh vực phức tạp và đặc biệt nữa với khái niệm nghe có vẻ “ngon lành” nhưng có rất ít nhà đầu tư thật sự hiểu rõ. Câu hỏi thật sự được đặt ra là vấn đề lựa chọn đúng cổ phiếu để mua. Hay hơn cả là quên các chứng nhận quyền mua cổ phiếu đi.

Bạn có nên đầu tư vào các ứng cử sáp nhập?

Các ứng cử sáp nhập thường vận hành rất bất thường, vì vậy tôi không khuyến khích đầu tư vào chúng. Một số ứng cử sáp nhập tăng giá mạnh mẽ trước tin đồn về một vụ thu mua để rồi đột ngột rớt giá thê thảm khi thương vụ dự kiến bị đổ vỡ hoặc trước những tình huống không tiên liệu trước mới phát sinh. Nói cách khác, nó có thể là một hình thức kinh doanh rất rủi ro, bất ổn và trong đa số trường hợp nên để dành lại cho các chuyên gia giàu kinh nghiệm chuyên về lĩnh vực này. Thông thường tốt hơn bạn nên mua những công ty tốt, dựa trên công thức đánh giá CAN SLIM, thay vì cố đoán một công ty sẽ được bán hoặc sáp nhập với một công ty khác hay không.

Bạn có nên mua cổ phiếu nước ngoài?

Một số ít cổ phiếu nước ngoài có triển vọng tốt nếu được mua đúng thời điểm và đúng chỗ, nhưng tôi không khuyên mọi người lãng phí thời gian đầu tư vào chúng. Lợi tức triển vọng của một cổ phiếu nước ngoài phải cao gấp 2 hoặc 3 lần so với một công ty nổi bật của Hoa Kỳ mới đủ bù đắp tỉ lệ rủi ro gia tăng. Ví dụ như các nhà đầu tư chứng khoán nước ngoài cần phải hiểu và theo sát tình hình thị trường chung của quốc gia cụ thể mà họ quan tâm. Những thay đổi bất ngờ về tỉ lệ lãi suất, chính sách tiền tệ hoặc chính sách của chính quyền có thể khiến khoản đầu tư của bạn trở nên kém hấp dẫn hơn.

Các nhà đầu tư cá nhân thật sự không cần thiết phải tìm kiếm các cổ phiếu nước ngoài khi có tới hơn 10.000 chứng khoán để lựa chọn ở Hoa Kỳ. Năm 1982, một số ngân hàng lớn của chúng ta đã học được bài học cay đắng về rủi ro gia tăng khi họ vay những khoản lớn để đầu tư ra nước ngoài. Cổ phiếu nước ngoài nên dành cho những nhà chuyên môn của lĩnh vực đó và có thể trái ngược tỉ lệ rủi ro cho nhiều cổ phiếu khác. Chúng ta có một vài quỹ đầu tư tín thác tốt nổi bật trong lĩnh vực chuyên môn này, vì vậy nếu bạn nhất định phải đầu tư vào cổ phiếu nước ngoài, hãy mua một lượng nhỏ cổ phần của một quỹ đầu tư tín thác được điều hành bởi các nhà chuyên môn như đã nói ở trên.

Hãy tránh những “cổ phiếu tiền xu” và chứng khoán giá thấp

Các thị trường Canada và Denver liệt kê nhiều cổ phiếu mà bạn có thể mua với giá chỉ một vài xu mỗi cổ phần. Tôi thành thật khuyên bạn tránh đặt cược vào những món hàng rẻ mạt như vậy vì mọi thứ đều được bán đúng với giá trị của nó. Tiền nào của ấy.

Các chứng khoán có vẻ rẻ này không xứng đáng để đầu tư và có chất lượng rất thấp. Mức độ rủi ro của chúng cao hơn rất

nhiều so với những món đầu tư chất lượng cao và có giá cao. Khả năng có những vận động đáng ngờ hoặc quảng cáo không trung thực cũng cao hơn đối với “cổ phiếu tiền xu.” Tôi không thích mua bất cứ một cổ phiếu nào có giá thấp hơn 15 đô-la và bạn cũng nên như vậy. Những cuộc nghiên cứu của chúng tôi về các cổ phiếu siêu thành công đã cho thấy hầu hết chúng đều đột phá lên từ những nền tảng biểu đồ nằm trong khoảng từ 30 tới 50 đô-la mỗi cổ phần.

Hàng hóa giao sau là gì và bạn có nên đầu tư vào chúng?

Khái niệm “hàng hóa giao sau” dùng để chỉ việc mua hoặc bán một số lượng cụ thể của một loại hàng hóa, một mặt hàng tài chính, hoặc một chỉ số chứng khoán tại một mức giá xác định vào một ngày xác định trong tương lai. Đa số hàng hóa giao sau rơi vào các lĩnh vực hạt giống, kim loại quý, kim loại công nghiệp, lương thực, thịt, dầu hỏa, gỗ, và các loại sợi (gọi chung là hàng hóa), các mặt hàng tài chính, và những chỉ số chứng khoán. Nhóm tài chính bao gồm công trái và các loại trái phiếu của chính phủ, cộng thêm các loại ngoại tệ. Một trong những chỉ số chứng khoán được giao dịch tích cực nhất là chỉ số S&P 100, được biết đến rộng rãi hơn qua ký hiệu trên bảng giao dịch của nó là OEX.

Những nhà buôn lớn, chẳng hạn như Hershey, sử dụng thị trường hàng hóa giao sau để “đánh bao vây.” Ví dụ, Hershey có thể khóa chặt mức giá hiện tại bằng cách đặt mua trong tháng 5 một lô hàng hạt ca cao sẽ được giao trong tháng 12, trong khi họ thu xếp một thoả thuận trên thị trường tiền mặt.

Có lẽ tốt nhất các nhà đầu tư cá nhân không nên tham dự vào thị trường hàng hóa giao sau. Các mặt hàng giao sau vô cùng bất ổn và mang tính dự đoán cao hơn rất nhiều so với cổ phiếu phổ thông. Đây không phải là sân chơi cho những nhà đầu tư nhỏ hoặc ít kinh nghiệm trừ khi bạn muốn đánh bạc hoặc muốn hết tiền nhanh chóng.

Tuy nhiên, khi một nhà đầu tư đã có 4 hoặc 5 năm kinh nghiệm và đã chứng minh một cách chắc chắn năng lực kiếm tiền từ cổ phiếu phổ thông, những “trái tim dũng cảm” có thể cân nhắc đầu tư vào thị trường hàng hóa giao sau.

Với hàng hóa giao sau, khả năng đọc và hiểu biểu đồ càng quan trọng hơn. Khuôn mẫu giá trên biểu đồ của loại hàng hóa giao sau cũng tương tự với cổ phiếu phổ thông. Theo dõi biểu đồ của loại hàng hóa giao sau cũng có thể giúp nhà đầu tư cổ phiếu đánh giá được những thay đổi về hoàn cảnh cơ bản của nền kinh tế quốc gia.

Bạn chỉ có thể kinh doanh một số lượng tương đối nhỏ các mặt hàng giao sau. Nhờ đó mà các nhà đầu tư khôn ngoan có thể tập trung vào quá trình phân tích của họ. Những quy luật và hệ thống thuật ngữ trong giao dịch hàng hóa giao sau rất khác biệt và mức độ rủi ro cao hơn rất nhiều lần, vì vậy các nhà đầu tư tuyệt đối cần giới hạn tỉ lệ vốn của mình trong quỹ đầu tư có thể kinh doanh hàng hóa giao sau. Có một số sự kiện phải lo lắng trong kinh doanh hàng hóa giao sau, chẳng hạn như những ngày “giới hạn xuống” khi nhà kinh doanh thậm chí không được phép bán ra để cắt giảm thiệt hại. Việc quản lý rủi ro (nghĩa là điều chỉnh kích thước vốn đầu tư và cắt giảm thiệt hại mau chóng) là quan trọng hơn bao giờ hết trong kinh doanh hàng hóa giao sau. Bạn cũng không bao giờ nên mạo hiểm quá 5% tổng vốn của mình trong bất kỳ một tài khoản kinh doanh hàng hóa giao sau nào. Tuy ít nhưng vẫn có khả năng bạn sẽ bị mắc kẹt với một tài khoản giao sau trải qua một loạt những ngày “giới hạn xuống,” hoặc “giới hạn lên.” Hàng hóa giao sau có thể trở nên rất nguy hiểm và có thể gây thiệt hại nặng nề; khiến bạn hoàn toàn trắng tay.

Bạn có nên mua vàng, bạc, hoặc kim cương?

Như bạn có thể phỏng đoán, thông thường tôi không khuyến khích đầu tư vào kim loại quý hoặc đá quý.

Nhiều đối tượng đầu tư thuộc loại này có lịch sử đáng ngờ, chúng lên xuống quá mạnh với rất ít sự bảo vệ cho các nhà đầu tư nhỏ. Chẳng có Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch nào bảo vệ bạn trước những tuyên bố cường điệu và thậm chí là gian dối của một số nhà buôn kim loại quý. Nhiều cuốn sách đã nhấn mạnh dự đoán vàng sẽ vọt lên đến vài nghìn đô-la và đất nước ta sẽ suy kiệt. Kim cương thì được tuyên truyền trước công chúng với luận điệu gần như lừa dối, đảm bảo rằng giá của chúng sẽ luôn luôn tăng vì trước kia chúng vẫn chỉ tăng lên. Mọi người được rót vào tai luận điệu sai lầm là giá kim cương hoàn toàn được nhà DeBeers kiểm soát và thiết lập.

Những kiểu đầu tư này có thể mang tính đầu cơ rất cao, và sau một thời gian điên loạn với những mức giá thổi phồng, nhiều nhà đầu tư sẽ bị bỏ mặc với những món đầu tư mà họ đã mua với cái giá quá cao. Bên cạnh đó, dấu ấn lợi nhuận của những kẻ môi giới trong những giao dịch loại này đôi khi quá nặng. Hơn nữa, những khoản đầu tư này không trả lãi hoặc cổ tức.

Vàng, bạc, và kim cương đều đã lên đến đỉnh tăng trưởng dài hạn trong năm 1980 và kể từ đó đến giờ vẫn chưa phục hồi. Có những lúc các mặt hàng này tăng trưởng trở lại đến một mức độ nào đó. Tuy nhiên, dựa vào những cơn điên loạn đầu cơ đã từng xảy ra, chẳng có cách nào biết được sẽ còn phải tốn bao nhiêu thời gian nữa để hoàn toàn quét sạch sự thừa mứa trong quá khứ.

Nhìn chung, vàng sẽ có những đợt tăng giá ngắn, trôi qua nhanh do những nỗi sợ hãi và e ngại trước những vấn đề tiềm ẩn ở một số quốc gia nước ngoài nhất định. Việc kinh doanh loại hàng hóa này có thể là một trò chơi rất cảm tính và không ổn định, vì vậy tôi đề nghị bạn nên thận trọng.

Có thể tại một số thời điểm những khoản đầu tư nhỏ vào các mặt hàng nói trên sẽ trở nên đúng lúc và hợp lý. Tuy nhiên, ngay cả trong trường hợp này, các nhà đầu tư vẫn phải đối diện với khả năng tiêu thụ yếu kém của thị trường. Khả năng tiêu thụ trở

thành vấn đề sống còn khi bạn quyết định bán và gặp khó khăn trong việc tìm kiếm một người mua ở mức giá mà bạn đưa ra.

Ngày nay, nhiều món cầu tư thuộc loại này không thích đáng và an toàn như vẻ bề ngoài của chúng. Bạc ít được sử dụng hơn khi những công ty nhiếp ảnh đã chuyển sang sử dụng đĩa từ để lưu trữ và phim cũng không còn sử dụng kim loại quý nữa. Kết quả là bạc có lẽ sẽ bớt hấp dẫn với tư cách là một phương tiện đầu tư trong tương lai. Quy luật cung cầu cũng là một nhân tố quan trọng. Khi giá kim cương sụp đổ trong năm 1980, nhiều nhà đầu tư đã ngạc nhiên khi phát hiện ra rằng quy luật cung cầu có thể tác động lên những khoản đầu tư của họ mạnh đến mức nào. Những nguồn cung cấp kim cương mới được bổ sung trên thị trường thế giới và đã khiến giá rơi xuống. Một số nhà đầu tư đã thua lỗ rất nhiều tiền khi đầu tư vào những mặt hàng đó.

Bạn có nên đầu tư vào bất động sản?

Có, nhưng phải đúng nơi và đúng lúc.

Tôi hoàn toàn tin rằng mọi người đều phải lao động với mục tiêu là sở hữu một ngôi nhà, xây dựng một tài khoản tiết kiệm, và đầu tư vào cổ phiếu phổ thông hoặc một quỹ đầu tư tín thác đầu tư vào cổ phiếu tăng tiến. Sở hữu một ngôi nhà từng là mục tiêu của đa số mọi người. Khả năng vay những khoản vay dài hạn với lãi suất thấp đã tạo ra đòn bẩy giúp người Mỹ biến những khoản đầu tư lớn vào bất động sản trở thành điều hoàn toàn khả thi.

Bất động sản là một phương tiện đầu tư nổi tiếng bởi lẽ nó dễ hiểu và có thể mang lại lợi nhuận rất lớn. Hơn hai phần ba số gia đình người Mỹ hiện nay sở hữu nhà riêng. Thời điểm và mức hỗ trợ có vẻ hợp lý. Tuy nhiên, không phải mọi trường hợp đều tốt đẹp. Người ta có thể và vẫn đang thua lỗ với bất động sản do những hoàn cảnh không tốt như sau:

1. Họ chọn lựa kém ngay từ đầu khi mua nhà trong một khu vực đang giảm giá trị hoặc không tăng giá, hoặc từng có lúc giảm giá.
2. Họ mua tại mức giá quá cao sau nhiều năm thị trường lên cơn sốt và ngay trước một cuộc điều chỉnh lớn của nền kinh tế hoặc trong khu vực địa lý mà họ sở hữu bất động sản. Điều này có thể xảy ra nếu có sự đình đốn lớn về công nghiệp, chẳng hạn như một nhà sản xuất máy bay hoặc nhà máy cán thép đóng vai trò rường cột của nền kinh tế địa phương bị đóng cửa.
3. Họ đã không lượng đúng sức mình khi chấp nhận những khoản thanh toán cho bất động sản quá lớn, hoặc nguồn thu nhập của họ giảm đi do bị mất việc hay do tiền thuê nhà tăng lên, nếu họ đang ở nhà thuê.
4. Họ là nạn nhân của hỏa hoạn, lũ lụt, bão, động đất, hay những thiên tai khác.

Tiền vốn và kỹ năng của bạn thông thường được phát triển tốt nhất khi tập trung vào việc mua và bán một cách đúng đắn những cổ phiếu tăng tiến chất lượng cao thay vì phân tán nỗ lực trên vô số những lựa chọn đầu tư khác mạo hiểm hơn hoặc ít hứa hẹn hơn. Đối với mọi khoản đầu tư, hãy tiến hành những nghiên cứu cần thiết trước khi bạn đưa ra quyết định. Nên nhớ, không có khoản đầu tư nào mà không có mức độ rủi ro. Đừng để ai lừa phỉnh bạn là có những thứ như thế.

CHƯƠNG

18

Cách bạn có thể kiếm được một triệu đô-la với các quỹ đầu tư tín thác

Quỹ đầu tư tín thác là gì?

Quỹ đầu tư tín thác là một tài khoản đầu tư cổ phiếu đa dạng được một công ty đầu tư chuyên nghiệp quản lý, thông thường là với một khoản phí quản lý nhỏ. Nhà đầu tư sẽ mua cổ phần của bản thân quỹ đầu tư và hưởng lợi hoặc chịu lỗ theo lợi nhuận hoặc thua lỗ của các cổ phiếu đã được mua.

Thứ quan trọng nhất mà bạn nhận được khi mua cổ phần của một quỹ đầu tư tín thác là một ban quản trị chuyên nghiệp sẽ giúp bạn đưa ra các quyết định trên thị trường chứng khoán. Bạn phải đối xử với quỹ đầu tư tín thác khác với cách mà bạn xử lý những cổ phiếu đơn lẻ. Một cổ phiếu có thể bị rớt giá và không bao giờ tăng trở lại nữa. Đó là lý do bạn *luôn luôn* phải cắt giảm thiệt hại. Ngược lại, một quỹ đầu tư đa dạng vào các cổ phiếu tăng tiến nội địa được chọn lựa kỹ lưỡng và được điều hành bởi một công ty quản lý danh tiếng sẽ luôn luôn hồi phục sau những đợt điều chỉnh nặng nề thường xảy ra trong những giai đoạn thị

trường suy thoái. Lý do chúng phục hồi được là do những quỹ này đầu tư rất đa dạng trên một phạm vi rất rộng và thường dự phần vào mọi giai đoạn tăng trưởng của nền kinh tế Hoa Kỳ.

Cách dễ nhất để trở thành triệu phú

Các quỹ đầu tư tín thác là phương tiện đầu tư tuyệt vời nếu bạn học được cách sử dụng chúng đúng cách. Tuy nhiên, nhiều nhà đầu tư không biết cách tận dụng chúng vì lợi ích của chính họ.

Điều đầu tiên cần phải hiểu là những khoản lợi tức lớn trong các quỹ đầu tư tín thác chỉ được tạo ra sau nhiều chu kỳ thị trường (tức là những giai đoạn thị trường tăng trưởng và suy thoái). Điều này có nghĩa là một thời gian 10, 15, 20 năm hoặc dài hơn nữa. Để trụ vững qua khoảng thời gian dài đó đòi hỏi phải kiên nhẫn và tin tưởng. Nó cũng giống như bất động sản. Nếu bạn mua một ngôi nhà và sau đó tỏ ra nóng nảy, bán nó đi chỉ sau 3 hoặc 4 năm, có thể bạn chẳng lời được xu nào hết. Cần phải có thời gian thì tài sản của bạn mới có thể gia tăng giá trị.

Sau đây là cách mà tôi tin rằng bạn, với tư cách là một nhà đầu tư vào quỹ khôn ngoan, nên lập kế hoạch và đầu tư. Bạn hãy chọn một quỹ đầu tư đa dạng vào cổ phiếu tăng tiến nội địa có thành tích nằm trong ¼ dẫn đầu của tất cả các quỹ trong 3 hoặc 5 năm trở lại đây. Có lẽ nó sẽ có tỉ lệ tăng trưởng bình quân hàng năm vào khoảng 20%. Quỹ này cũng phải tỏ ra vượt trội trước nhiều quỹ đầu tư vào cổ phiếu tăng tiến nội địa khác trong 12 tháng gần nhất. Bạn sẽ muốn tham khảo một nguồn đáng tin cậy về thông tin này. Nhiều tạp chí đầu tư thường nghiên cứu thành tích của các quỹ mỗi quý. Nhà môi giới chứng khoán hoặc thư viện địa phương của bạn sẽ có những dịch vụ đánh giá thành tích của các quỹ đầu tư đặc biệt, chẳng hạn như Wiesenberger Thomson Financial hoặc Lipper Inc., nhờ đó bạn có thể có được một cái nhìn khách quan về quỹ đầu tư mà bạn

đang quan tâm. *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* cũng đánh giá các quỹ đầu tư tín thác dựa trên thành tích 36 tháng của chúng (theo thang điểm từ A+ tới E) cùng với những thông số chất lượng khác dựa trên những thời hiệu khác. Bạn hãy tập trung nghiên cứu những quỹ đầu tư tín thác được chấm điểm A hoặc A+ trên IBD. Quỹ mà bạn chọn không nhất thiết phải nằm trong топ 3 hoặc 4 quỹ dẫn đầu mỗi năm mới có thể đem lại cho bạn lợi nhuận to lớn sau 10 hoặc 15 năm.

Bạn cũng nên tái đầu tư các khoản cổ tức và phân phối lợi nhuận (những khoản lợi nhuận được chia cho bạn khi quỹ đầu tư bán ra các loại cổ phiếu hoặc trái phiếu) để thu lợi từ lãi kép sau nhiều năm.

Phép màu của lãi kép

Cách tạo nên một sản nghiệp với các quỹ đầu tư tín thác là qua lãi kép. Lãi kép xảy ra khi lợi nhuận của bạn tự thân nó lại sinh ra thêm lợi nhuận (tức là mọi khoản lợi tức được chia cộng với mọi khoản chia cổ tức đều được tái đầu tư), sẽ cho bạn thấy những tổng số kỳ diệu. Thời gian đầu tư càng dài thì lãi kép sẽ càng trở nên mạnh mẽ.

Để thu được lợi nhuận lớn nhất từ lãi kép, cần phải chọn lựa quỹ đầu tư một cách cẩn thận, và cần phải gắn bó với nó qua một thời gian dài. Ví dụ, nếu bạn mua 10.000 đô-la cổ phiếu của một quỹ đầu tư đa dạng vào cổ phiếu tăng tiến nội địa có tỉ lệ tăng trưởng bình quân 15% mỗi năm qua một thời gian 35 năm, sau đây là những con số xấp xỉ với kết quả có thể xảy ra, nhờ có phép màu của lãi kép:

| | | | |
|-----------------|--------------|-----------|---------------|
| Năm năm đầu | 10.000 đô-la | trở thành | 20.000 đô-la |
| Năm năm kế tiếp | 20.000 đô-la | trở thành | 40.000 đô-la |
| Năm năm kế tiếp | 40.000 đô-la | trở thành | 80.000 đô-la |
| Năm năm kế tiếp | 80.000 đô-la | trở thành | 160.000 đô-la |

| | | | |
|-----------------|---------------|-----------|-------------------------|
| Năm năm kế tiếp | 160.000 đô-la | trở thành | 320.000 đô-la |
| Năm năm kế tiếp | 320.000 đô-la | trở thành | 640.000 đô-la |
| Năm năm kế tiếp | 640.000 đô-la | trở thành | 1,28 triệu đô-la |

Giả sử bạn còn đầu tư bổ sung 2.000 đô-la mỗi năm và cũng để nó sinh lãi kép. Trong trường hợp đó tổng tài sản của bạn sẽ trở thành hơn 3 triệu đô-la! Bây giờ hãy thử nghĩ xem bạn sẽ có thêm bao nhiêu nếu mua thêm một ít cổ phần trong mỗi giai đoạn thị trường suy thoái khi cổ phiếu của quỹ đầu tư rơi xuống khoảng 30% từ đỉnh giá của nó?

Chẳng có gì đảm bảo 100% trên thế giới này, và dĩ nhiên, bạn luôn luôn còn phải đóng thuế. Tuy nhiên, ví dụ trên giúp bạn hình dung điều gì đã diễn ra với những quỹ tăng tiến có chất lượng tốt trong 50 năm qua, và điều gì có thể đến với bạn nếu bạn lập kế hoạch và đầu tư đúng cách vào các quỹ đầu tư tín thác.

Đâu là thời điểm tốt nhất để mua cổ phiếu của một quỹ đầu tư?

Bất cứ lúc nào cũng là thời điểm tốt nhất. Bạn sẽ chẳng bao giờ biết được khi nào là thời điểm hoàn hảo, và việc chần chừ thường sẽ chỉ dẫn tới kết quả là bạn phải trả giá cao hơn mà thôi. Bạn nên tập trung vào việc bắt đầu và xây dựng nguồn vốn sẽ sinh lãi kép sau nhiều năm.

Bạn nên mua bao nhiêu quỹ?

Theo thời gian, có thể bạn phát hiện ra mình muốn phát triển một chương trình dài hạn bổ sung. Nếu đúng như vậy, đừng ngần ngại. Trong 10 hay 15 năm, có thể bạn đã có được một số lượng cổ phần nặng ký trong 2 hoặc 3 quỹ đầu tư, nhưng đừng quá đà. Chẳng có lý do gì phải đầu tư dàn trải cho nhiều quỹ đầu tư tín thác. Những cá nhân có tổng vốn đầu tư nhiều triệu đô-la có thể

đều đồng thanh nói về sự tồi tệ của nó, hãy cân nhắc *mua thêm* quỹ đầu tư của bạn khi nó xuống 30% hoặc thấp hơn so với đỉnh giá của nó. Thậm chí bạn có thể vay mượn một ít tiền để mua thêm nếu cảm thấy giai đoạn suy thoái đã kết thúc. Trường hợp bạn kiên nhẫn, giá của cổ phiếu sẽ tăng lên ngoạn mục trong 2 hoặc 3 năm sau đó.

Những quỹ tăng tiến đầu tư vào các cổ phiếu năng động sẽ tăng trưởng mạnh hơn thị trường chung trong những giai đoạn tăng trưởng, nhưng chúng cũng sẽ giảm giá nhiều hơn trong những giai đoạn suy thoái. Đừng hoảng hốt. Thay vào đó, bạn hãy thử nhìn về tương lai vài năm tới. Hết cơn bão cực sẽ tới hồi thái lai.

Có thể bạn nghĩ rằng mua các quỹ đầu tư tin thác trong những giai đoạn như cuộc Đại suy thoái là một ý tưởng tồi vì nó phải mất đến 30 năm mới có thể hòa vốn. Tuy nhiên, trên một nền tảng đã được điều chỉnh về mặt lạm phát, nếu các nhà đầu tư mua vào đúng đỉnh tăng trưởng năm 1929, họ sẽ chỉ mất 14 năm để lấy lại vốn, nhờ có thành tích của S&P 500 và DJIA. Nếu các nhà đầu tư này mua tại đỉnh tăng trưởng của thị trường vào năm 1973, họ sẽ hòa vốn chỉ trong 11 năm. Thêm nữa, nếu họ có “cân đối giảm” trong suốt những giai đoạn tồi tệ này (nghĩa là họ mua thêm cổ phần khi giá giảm xuống, nhằm hạ thấp chi phí bình quân chi trả cho mỗi cổ phần), các nhà đầu tư thậm chí sẽ hòa vốn chỉ trong phân nửa thời gian đó. Ngay cả trong hai giai đoạn tồi tệ nhất vừa nêu trong lịch sử thị trường chứng khoán, các quỹ tăng tiến vẫn phục hồi và phục hồi trong một thời gian ít hơn bạn mong đợi. Nói cách khác, nếu bạn sống vào giai đoạn tồi tệ nhất của thế kỷ 20, trong cuộc Đại suy thoái, và bạn mua đúng ngay tại đỉnh tăng trưởng của thị trường, rồi sau đó “cân đối giảm” trên đà đi xuống, thì nhiều nhất bạn cũng chỉ mất 7 năm để lấy lại vốn. Đây là một bằng chứng thuyết phục cho thấy “cân đối giảm” khi đầu tư vào các quỹ đầu tư tin thác, và giữ chúng trong thời gian dài là phương pháp đầu tư khôn ngoan.

Một số bạn đọc có thể thấy mâu thuẫn vì chúng tôi từng khuyên mọi người không bao giờ nên “cân đối giảm” đối với các cổ phiếu. Nét khác biệt ở đây là một cổ phiếu có thể rơi xuống đến mức giá bằng 0, trong khi một quỹ đầu tư được quản lý chuyên nghiệp, đầu tư đa dạng vào các cổ phiếu nội địa sẽ tìm được đường quay trở lại khi thị trường khỏe mạnh hơn, và thông thường chúng đi theo các thang đo chất lượng của thị trường như S&P 500 và Chỉ số công nghiệp Dow Jones.

Đầu tư vào các quỹ đầu tư là việc làm suốt đời. Người ta nói kim cương tồn tại mãi mãi. Các quỹ đầu tư của bạn cũng vậy. Vì thế hãy mua cho đúng và kiên nhẫn!

Bạn nên mua quỹ mở rộng hay không mở rộng?

Quỹ “mở rộng” sẽ liên tục phát hành thêm cổ phần mới khi có người muốn mua chúng, và chúng là loại quỹ phổ biến nhất. Cổ phần sẽ được thu hồi bằng giá trị lợi tức ròng khi cổ đông muốn bán ra.

Quỹ “không mở rộng” phát hành một số lượng cổ phần cố định. Thông thường cổ phần sẽ không được tiến hành thu hồi trực tiếp với cổ đông. Việc thu hồi cổ phần tiến hành thông qua giao dịch trên thị trường thứ cấp. Đa số các quỹ không mở rộng được liệt kê để giao dịch tại các sàn giao dịch. Cơ hội đầu tư lâu dài tốt hơn nằm ở quỹ mở rộng. Quỹ không mở rộng là mục tiêu của những ý thích bất chợt và những khoản chiết khấu thấp hơn giá trị đặt trên thị trường đấu giá.

Bạn nên mua quỹ ràng buộc hay không ràng buộc?

Quỹ mà bạn chọn có thể là một quỹ “ràng buộc,” nghĩa là có thu phí giao dịch, hoặc một quỹ “không ràng buộc.” Nếu mua quỹ có thu phí giao dịch, tỉ lệ chiết khấu sẽ được tính dựa trên số vốn mà bạn đầu tư. Một số quỹ ràng buộc theo chiều

ngược lại (nghĩa là tính phí khi bạn hủy bỏ giao dịch, được thiết kế nhằm ngăn chặn bớt việc hủy bỏ giao dịch) và có thể bạn cũng muốn cân nhắc điều này khi đánh giá một quỹ để chọn mua. Dù là trường hợp nào thì mức phí cũng thấp hơn nhiều so với mức thuế giá trị gia tăng mà bạn phải trả khi mua bảo hiểm, một chiếc xe mới, một bộ trang phục hoặc những đồ dùng cá nhân của bạn. Bạn cũng có thể ký một bản ghi nhớ ý định mua một lượng nhất định của quỹ, và điều này có thể giúp giảm bớt mức phí giao dịch khi bất cứ khi nào bạn mua cổ phiếu trong 13 tháng sau.

Chỉ có rất ít người từng thành công với việc kinh doanh các quỹ tăng tiến không ràng buộc dựa trên việc xác định thời điểm sử dụng các đường biến động bình quân và tận dụng những dịch vụ chuyên biệt để chuyển quỹ. Đa số nhà đầu tư không nên thử kinh doanh các quỹ không ràng buộc bởi lẽ rất dễ phạm sai lầm về việc xác định thời điểm mua và bán. Một lần nữa, hãy đầu tư dài hạn vào một quỹ đầu tư.

Bạn có nên mua quỹ thu nhập?

Nếu cần thu nhập, bạn sẽ thấy có lợi hơn nếu *không* mua một quỹ thu nhập. Thay vào đó, hãy chọn lựa quỹ đầu tư tốt nhất có thể và lập ra một kế hoạch rút vốn dần khoảng 1,5% mỗi quý, hoặc 6% tới 7% mỗi năm. Phần rút về được tính cả trên cổ tức mà bạn được chia lẫn từ nguồn vốn. Nếu chọn lựa đúng, quỹ của bạn sẽ sinh lợi nhiều hơn số 6% hoặc 7% mỗi năm trên tổng vốn đầu tư.

Bạn có nên mua các quỹ theo ngành hoặc chỉ số công nghiệp?

Hãy tránh xa những quỹ chỉ tập trung đầu tư vào một ngành hoặc khu vực công nghiệp. Vấn đề của chúng là các ngành công nghiệp có lúc được ưa ái, có lúc không. Do đó, nếu mua một quỹ

đầu tư theo ngành, có thể bạn sẽ bị thua lỗ nặng nề khi phân khúc thị trường đó không còn được ưu ái hoặc thị trường đi vào giai đoạn suy thoái, trừ khi bạn quyết định bán nó ra nếu và khi nào bạn thu được một khoản lợi nhuận thích đáng. Đa số nhà đầu tư không bán ra và có thể kết thúc với thua lỗ, và đó là lý do tôi khuyên bạn không nên mua các quỹ đầu tư theo ngành. Nếu muốn kiếm một triệu đô-la từ quỹ đầu tư, thì các khoản mục đầu tư của quỹ của bạn phải được đa dạng hóa trong thời gian dài. Quỹ đầu tư theo ngành nhìn chung không phải là đối tượng đầu tư dài hạn.

Có thể mua một quỹ đầu tư theo chỉ số công nghiệp nếu bạn muốn, vì thành tích đầu tư của những quỹ này giống hệt như một chỉ số công nghiệp tương ứng, chẳng hạn như S&P 500. Các quỹ chỉ số công nghiệp về lâu về dài tỏ ra vượt trội hơn nhiều quỹ đầu tư được quản lý tốt.

Bạn có nên mua quỹ trái phiếu hoặc quỹ cân bằng?

Tôi cũng không nghĩ rằng đa số mọi người nên đầu tư vào quỹ trái phiếu hoặc cân bằng. Quỹ cổ phiếu phổ thông tỏ ra vượt trội hơn so với quỹ trái phiếu, và việc kết hợp cả hai chỉ làm kết quả của bạn bị kém đi.

Bạn có nên mua các quỹ toàn cầu hoặc quốc tế?

Những quỹ này có thể đa dạng hơn, nhưng hãy giới hạn tỉ lệ trên tổng vốn đầu tư của bạn dành cho lĩnh vực có độ rủi ro cao này trong khoảng 5% đến 10%. Sau một giai đoạn thể hiện thành tích tốt, các quỹ quốc tế có thể trải qua hàng năm trời ở những vị trí chót bảng, và việc đầu tư vào chính quyền của các nước khác làm tăng mức độ rủi ro. Trong lịch sử, các thị trường Âu Châu và Nhật Bản không bì kịp thành tích của thị trường Hoa Kỳ.

Vấn đề quy mô vốn của các quỹ lớn

Quy mô vốn là một vấn đề không nhỏ đối với nhiều quỹ đầu tư. Nếu một quỹ có nguồn vốn lên đến hàng tỉ đô-la, nó sẽ gặp khó khăn hơn trong việc mua và bán các khối cổ phần lớn của một cổ phiếu nào đó. Do đó, nó sẽ kém linh động trong việc rút ra khỏi thị trường hoặc tranh dành cổ phiếu của những công ty nhỏ, chất lượng cao. Vì lý do này, tôi sẽ tránh hầu hết các quỹ đầu tư lớn nhất. Nếu bạn đã mua một quỹ lớn từng hoạt động tốt qua nhiều năm, và hiện nay vẫn đang đạt thành tích khả quan bất chấp việc nó đã bành trướng về quy mô, có lẽ bạn nên để yên. Nên nhớ, những khoản lợi tức lớn luôn luôn chỉ có thể thu được sau một thời gian dài.

Chi phí quản lý và tỉ lệ quay vòng vốn

Một số nhà đầu tư bỏ nhiều thời gian ước tính mức chi phí quản lý và tỉ lệ quay vòng vốn đầu tư, nhưng trong đa số trường hợp, những sự soi mói này là không cần thiết.

Theo kinh nghiệm của tôi, một số quỹ tăng tiến có thành tích tốt nhất có tỉ lệ quay vòng vốn rất cao. (Tỉ lệ quay vòng vốn là tỉ số giá trị tiền mua và bán các loại cổ phiếu trong một năm so với giá trị tổng vốn của quỹ đang xét.) Tỉ lệ quay vòng vốn bình quân cao nhất của Quỹ Fidelity Magellan đạt 350% trong ba năm tăng trưởng mạnh nhất của nó. Quỹ Phát triển Tư bản CGM, dưới bàn tay điều hành của Ken Heebner, là quỹ đạt thành tích tốt nhất từ năm 1989 tới năm 1994. Trong hai năm 1990 và 1991, tỉ lệ quay vòng vốn tương ứng của nó lên tới 272% và 226%.

Bạn không thể thành công và chiếm lĩnh vị trí hàng đầu trên thị trường nếu không thực hiện giao dịch nào. Những nhà quản lý quỹ giỏi sẽ bán một cổ phiếu ra khi họ nghĩ rằng nó đã lên giá quá cao, cảm thấy lo lắng về thị trường chung hoặc một nhóm công nghiệp cụ thể, hoặc tìm được một cổ phiếu khác,

hấp dẫn hơn để mua. Đó là công việc mà bạn thuê họ làm. Ngoài ra, mức phí giao dịch mà các quỹ phải trả rất thấp – chỉ vài xu trên mỗi cổ phần được mua hoặc bán. Vì vậy bạn đừng quá bận tâm đến tỉ lệ quay vòng vốn. Chính mức tăng trưởng chung của quỹ mới là vấn đề then chốt.

Năm sai lầm phổ biến nhất mà các nhà đầu tư quỹ thường mắc phải

1. Không kiên trì theo đuổi ít nhất từ 10 tới 15 năm.
2. Lo lắng về chi phí quản lý, tỉ lệ quay vòng vốn, hoặc mức chia cổ tức của quỹ.
3. Bị tác động bởi những tin tức trên thị trường trong khi đang ra bạn phải đầu tư lâu dài.
4. Bán cổ phiếu ra trong các giai đoạn thị trường suy thoái.
5. Thiếu kiên nhẫn và mất lòng tin quá sớm.

Những sai lầm phổ biến khác

Nhà đầu tư vào các quỹ đầu tư thường có khuynh hướng mua quỹ có thành tích tốt nhất sau một năm đại thắng của nó. Điều họ không nhận thức được là áp lực lịch sử có thể buộc nó thể hiện kết quả kém hơn rất nhiều trong một hoặc hai năm tiếp theo. Nếu nền kinh tế đi vào giai đoạn suy thoái, kết quả có thể còn nghèo nàn hơn. Những hoàn cảnh như vậy thông thường đủ khiến cho người thiếu niềm tin và người muốn làm giàu nhanh hoảng sợ.

Một số nhà đầu tư chuyển sang một quỹ khác (thường là sai thời điểm) khi có người thuyết phục họ rằng nó an toàn hơn nhiều và có thành tích “nóng” hơn trong thời gian gần đây. Việc chuyển sang quỹ khác là bình thường và đúng đắn nếu bạn mua phải một quỹ thực sự kém cỏi hoặc mua nhầm thể loại quỹ, nhưng việc chuyển đổi lung tung quá thường xuyên sẽ hủy diệt mọi lợi nhuận của bạn vốn chỉ có thể đạt được qua thời gian dài nhờ lãi kép.